

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
Số: **1675**/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đắk Lắk, ngày **28** tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại tỉnh Đắk Lắk theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 175-KH/TU ngày 08/6/2020 của Tỉnh ủy Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTG ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Kế hoạch số 175-KH/TU ngày 08/6/2020 của Tỉnh ủy Đắk Lắk về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 29/TTr-SKH-CN ngày 08/7/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch triển khai cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tại tỉnh Đắk Lắk theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 175-KH/TU ngày 08/6/2020 của Tỉnh ủy Đắk Lắk”.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

Các Sở, ban, ngành, Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo nội dung trong Kế hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học

và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. /: *zab*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ KHCCN (để báo cáo);
- TTTU; TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các Phòng, Trung tâm thuộc VP;
- Lưu: VT, KGVX (Ng-10b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày tháng 7 năm 2020

KẾ HOẠCH

**Triển khai cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư
tại tỉnh Đắk Lắk theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính
phủ và Kế hoạch số 175-KH/TU ngày 08/6/2020 của Tỉnh ủy Đắk Lắk**
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1675~~ 1675/QĐ-UBND ngày 18/7/2020 của UBND tỉnh)

Triển khai cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (sau đây gọi tắt là CMCN 4); Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây viết tắt là UBND) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền đến tất cả công chức, viên chức, người lao động về Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 175-KH/TU ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Tỉnh ủy Đắk Lắk. Tập trung thúc đẩy phát triển, tạo sự bứt phá thực sự về hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông. Phát triển hạ tầng kết nối số và bảo đảm an toàn, an ninh mạng tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp dễ dàng, bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội phát triển theo cuộc CMCN 4 mà nền tảng là công nghệ số. Kinh tế số chiếm khoảng 20% GRDP; năng suất lao động tăng bình quân trên 7%/năm, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65%, trong đó tỷ lệ lao động có văn bằng, chứng chỉ 22,93% đến năm 2025. Mục tiêu đến năm 2030: mạng di động 5G phủ sóng toàn tỉnh; mọi người dân được truy cập Internet băng thông rộng với chi phí thấp; kinh tế số chiếm khoảng 30% GRDP của tỉnh; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 7,5%/năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70%, trong đó tỷ lệ lao động có văn bằng, chứng chỉ 26,53%; Hoàn thành xây dựng một số đô thị thông minh, chính quyền điện tử tỉnh, kết nối với mạng lưới đô thị thông minh trong khu vực và của cả nước. Tầm nhìn đến năm 2045: Đắk Lắk trở thành một trong những trung tâm sản xuất và dịch vụ thông minh, trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo thuộc nhóm dẫn đầu khu vực Miền trung - Tây Nguyên; có năng suất lao động cao, có đủ năng lực làm chủ và áp dụng công nghệ hiện đại trong tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh.

2. Duy trì tham gia các chỉ tiêu xếp hạng về chỉ số đổi mới sáng tạo nâng

cao năng lực cạnh tranh tại địa phương theo bộ chỉ số do các Bộ ngành quy định.

3. Xác định các nội dung trọng tâm và thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường năng lực tiếp cận cho các cấp, các ngành và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm chủ động tận dụng tối đa các lợi thế, đồng thời giảm thiểu những tác động tiêu cực của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

4. Cải thiện cơ sở hạ tầng, cơ chế chính sách, chất lượng nguồn nhân lực, môi trường khởi nghiệp sáng tạo và thị trường khoa học công nghệ của tỉnh nhằm chủ động tiếp cận với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Xác định, lựa chọn, đề xuất các chiến lược, chương trình hành động, kế hoạch, các nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) trọng tâm và thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường năng lực tiếp cận và chủ động nắm bắt cơ hội, đưa ra các giải pháp thiết thực tận dụng tối đa các lợi thế, đồng thời giảm thiểu những tác động tiêu cực của cuộc CMCN 4 tại địa phương.

5. Triển khai thành công Đề án xây dựng Thành phố Buôn Ma Thuột trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

II. NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động tuyên truyền về nội dung, bản chất của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; những lợi thế và các tác động của cuộc Cách mạng đến đời sống kinh tế, xã hội và môi trường sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền quan điểm, mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung phương thức tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động thuộc phạm vi quản lý, xem đây là nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả đưa công tác tuyên truyền về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đi vào chiều sâu, phù hợp với từng nhóm đối tượng; phổ biến, nhân rộng kịp thời các mô hình thí điểm, các điển hình tiên tiến; tận dụng triệt để công nghệ số để thực hiện tốt công tác tuyên truyền.

- Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành tại địa phương.

- Điều tra, khảo sát nắm bắt tình hình phát triển khoa học công nghệ ở trên địa bàn tỉnh và các doanh nghiệp để có định hướng đầu tư hiệu quả.

- Thường xuyên cập nhật xu hướng phát triển công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 để phục vụ công tác tuyên truyền và định hướng đầu tư cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Xác định công nghệ thông tin và hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông là trọng tâm phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

- Tập trung nâng cấp, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông của tỉnh theo lộ trình triển khai các quy hoạch, dự án, đề án, chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư phát triển các khu công nghệ cao tập trung ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức đoàn thể, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong đó chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý nhà nước, cải cách hành chính và quản trị kinh doanh; theo dõi, kiểm tra, đánh giá, xếp loại mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên chuyển giao và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ mới trong các ngành, lĩnh vực; có trách nhiệm thúc đẩy nghiên cứu khoa học, công nghệ, tạo môi trường thuận lợi và hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm để người dân và doanh nghiệp là các chủ thể quyết định tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc xây dựng chính quyền điện tử theo khung kiến trúc đã được phê duyệt tại Quyết định số 3962/QĐ-UBND, ngày 31/12/2019 về việc ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Lắk, phiên bản 2.0. Tập trung phát triển Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến. Đẩy nhanh việc triển khai phần mềm Một cửa điện tử (giải pháp kiến trúc mới) gắn với công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ công trực tuyến tập trung cho các cơ quan hành chính từ cấp tỉnh đến cấp xã. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động của đời sống và sản xuất kinh doanh để nâng cao năng lực tiếp cận với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động của đời sống và sản xuất kinh doanh để nâng cao năng lực tiếp cận với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Đề xuất các chính sách tài chính nhằm khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo. Sửa đổi các quy định về đầu tư theo hướng tạo thuận lợi cho các hoạt động thu hút vốn, mua cổ phần, mua bán sáp nhập doanh nghiệp công nghệ; các nhà đầu tư nước ngoài góp vốn vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Tham mưu triển khai về sở hữu trí tuệ, bảo hộ và khai thác hiệu quả, hợp

lý các tài sản trí tuệ do tỉnh tạo ra; khuyến khích thương mại hoá và chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt là đối với các sáng chế tại đại phương trên cơ sở tuân thủ pháp luật trong nước và bảo đảm lợi ích an ninh quốc gia.

- Xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý về phát triển đô thị thông minh bền vững; hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia; hệ thống hạ tầng dữ liệu, hệ thống chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động của đô thị thông minh.

- Lựa chọn công nghệ, kỹ thuật trong đầu tư mới và đổi mới nâng cấp đồng bộ hiện đại hạ tầng năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng: Thực hiện đầu tư, nâng cấp hệ thống điện, hệ thống công nghệ thông tin, hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ thực hiện các Chương trình quản lý nhu cầu điện (DSM), Chương trình điều chỉnh phụ tải điện (DR), đặc biệt là hệ thống hạ tầng đo đếm tiên tiến, hệ thống công tơ đọc và thu thập số liệu đo đếm từ xa. Tập trung tối đa về tiềm năng năng lượng tái tạo của tỉnh (điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối...), áp dụng các kỹ thuật công nghệ tiên tiến hiện có và đồng thời xem xét khả năng ứng dụng công nghệ cao trong tương lai trong quá trình đầu tư xây dựng và quản lý vận hành các công trình điện, đảm bảo an ninh năng lượng.

- Tập trung nâng cấp, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông của DRT; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong các hoạt động của DRT, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất chương trình và truyền dẫn phát sóng phát thanh truyền hình. Triển khai có hiệu quả lộ trình sản xuất chương trình theo chuẩn mới HD và đề án số hóa mặt đất (giai đoạn 2017-2020).

- Xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực du lịch (du lịch thông minh) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 - 2021; ứng dụng công nghệ 3D thực tế ảo vào công tác trưng bày tại Bảo tàng tỉnh.

- Xây dựng các văn phòng điện tử, hình thành môi trường làm việc tích hợp, liên thông, cộng tác và chia sẻ thông tin thông minh trong toàn ngành thuế, hướng tới văn phòng điện tử không giấy tờ, triển khai công việc mọi lúc, mọi nơi.

3. Hỗ trợ, thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp, hệ sinh thái khởi nghiệp và thị trường khoa học công nghệ

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 06/02/2017, Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 và Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến 2025 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ nhằm cải thiện môi trường kinh doanh để thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong việc tiếp thu và phát triển các công nghệ sản xuất mới.

- Triển khai Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016. Cụ thể hóa Kế hoạch số 2722/KH-UBND ngày

09/4/2018 của UBND tỉnh về hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và khởi sự kinh doanh tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

- Triển khai công tác hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm. Xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo của tỉnh. Tập trung vào các công nghệ cốt lõi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Khuyến khích các trường đại học, doanh nghiệp, các tổ chức trên địa bàn tỉnh thành lập trung tâm đổi mới sáng tạo.

- Triển khai các hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia làm nền tảng cho việc ứng dụng và phát triển các công nghệ cốt lõi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong sản xuất và đời sống. Triển khai đồng bộ và kịp thời khung pháp lý và hệ thống các chính sách để triển khai và phát triển các công nghệ mới, các chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, thực hiện chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016-2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1563/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 và Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020 được UBND tỉnh ban hành Quyết định 1472/QĐ-UBND; tiến hành tổng kết và tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tham mưu các chính sách đổi mới cơ chế đầu tư, tài trợ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; chính sách thúc đẩy phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt là cơ chế tài chính về hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nghiên cứu phát triển công nghệ.

- Xây dựng cơ chế quản lý phù hợp với môi trường kinh doanh số, tạo thuận lợi cho đổi mới sáng tạo. Sớm ban hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đối với các công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới hình thành từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Quy định rõ phạm vi không gian và thời gian thử nghiệm.

- Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt, có tính đột phá đối với các trung tâm đổi mới sáng tạo. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, trường đại học và viện nghiên cứu là chủ thể nghiên cứu mạnh.

- Ưu tiên nguồn lực cho triển khai một số chương trình nghiên cứu trọng điểm quốc gia về các công nghệ ưu tiên, trọng tâm là công nghệ thông tin và truyền thông, cơ điện tử, công nghệ mới trong lĩnh vực năng lượng, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, điện tử y sinh, công nghệ trong ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Nhà nước thực hiện chính sách hỗ trợ các ngành và công nghệ ưu tiên chủ

yếu thông qua đổi mới, hoàn thiện thể chế, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng; phát triển khoa học và công nghệ; đặt hàng mua sắm công.

4. Hướng nghiệp, đào tạo, nâng cao trình độ nguồn nhân lực

- Gắn kết đào tạo nguồn nhân lực về truyền thông, tự động hóa, sinh học chất lượng cao trong Chương trình phát triển Nguồn nhân lực của tỉnh theo báo cáo số 143/BC-UBND ngày 04/8/2016 của UBND tỉnh và Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020 và tổ chức tổng kết đánh giá, đồng thời tiếp tục nghiên cứu định hướng phát triển nguồn nhân lực đủ khả năng áp dụng công nghệ phát triển tại địa phương đến năm 2025.

- Đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ số; lấy đánh giá của doanh nghiệp làm thước đo cho chất lượng đào tạo của các trường đại học trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Khuyến khích các mô hình giáo dục, đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

- Phát triển mạnh đào tạo nghề và hỗ trợ đào tạo kỹ năng cho chuyển đổi công việc. Nhà nước có chính sách hỗ trợ cho người lao động khi tham gia đào tạo lại, đào tạo nâng cao chuyên môn và kỹ năng để chuyển đổi công việc, phát triển nguồn nhân lực tại địa phương.

- Có chính sách hướng nghiệp, phát huy sở trường đối với học sinh trung học phổ thông hướng đến các lĩnh vực được xem là trụ cột của công nghiệp 4.0. Khuyến khích các mô hình giáo dục, đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

5. Chính sách thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan.

- Thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ trong các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội bảo đảm thống nhất, kết nối liên thông và đồng bộ.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu số của cơ quan nhà nước, tạo điều kiện để mọi công dân có thể cập nhật thông tin cần thiết về hoạt động của bộ máy nhà nước. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thu thập, quản lý dữ liệu và giao dịch trên nền tảng Internet ở các cơ quan nhà nước.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động đáp ứng yêu cầu của cuộc CMCN 4; chuẩn hoá và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện chuyển đổi số. Hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính phù hợp với hoạt động của chính quyền số, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp.

- Xác định nội dung cốt lõi của chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của nước ta là thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên tất cả các ngành, lĩnh vực và thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, trọng tâm là phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, chính

quyền điện tử, tiến tới chính quyền số gắn với việc xây dựng đô thị thông minh cho thành phố Buôn Ma Thuột, trong đó tập trung vào 8 lĩnh vực: Chính quyền điện tử, du lịch, y tế, giáo dục, giao thông, an ninh an toàn, môi trường, quy hoạch.

- Hoàn thiện các chính sách tài chính nhằm khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Thực hiện các chính sách về quản lý thuế phù hợp với xu thế phát triển của kinh tế số: Triển khai hệ thống hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế trên nền tảng tiên tiến, hiện đại; triển khai giải pháp phát huy trí tuệ nhân tạo vào hỗ trợ về thủ tục hành chính thuế, quy trình nghiệp vụ cũng như hỗ trợ về ứng dụng, hệ thống cho người nộp thuế và cán bộ thuế; triển khai cơ sở dữ liệu tập trung toàn ngành thuế, tiến tới phân tích, xử lý dữ liệu lớn phục vụ công tác dự báo số thu, quản lý rủi ro thuế, chống chuyên giá, thanh tra, kiểm tra về thuế

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ các nguồn: Kinh phí hỗ trợ của trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách xã hội hóa và huy động từ các nguồn hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ kế hoạch Sở Tài chính cân đối, bố trí kinh phí để các ngành triển khai thực hiện kế hoạch này.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh tổ chức các hội thảo, hội nghị nhằm nắm bắt các xu thế phát triển khoa học và công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư từ đó nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các địa phương, doanh nghiệp và toàn xã hội, tạo hiểu biết và nhận thức đúng về bản chất, đặc trưng, các cơ hội và thách thức của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để có cách tiếp cận, giải pháp phù hợp, hiệu quả.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về công nghệ thông tin, vật lý, sinh học, trí tuệ nhân tạo (AI), Thực tế ảo/Thực tế tăng cường (VR/AR), Internet vạn vật (IoT), vật liệu, công nghệ Chuỗi khối (Blockchain)... nhằm tiếp cận xu hướng công nghệ tiên tiến, hiện đại của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đảm bảo đúng các quy định hiện hành.

- Chủ trì kết nối các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, Quốc gia; xây dựng kế hoạch và các nhiệm vụ KH&CN trọng tâm để tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh.

- Phối hợp các Sở, ngành, địa phương xây dựng và triển khai Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 đã được Thủ

tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 18/5/2016; Xây dựng các biện pháp thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia để phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Nghiên cứu đề xuất UBND tỉnh xây dựng Đề án Phát triển thị trường khoa học công nghệ và doanh nghiệp khoa học công nghệ tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030 và những năm tiếp theo, Đề án hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ và các giải pháp phát triển công nghệ sinh học tỉnh Đắk Lắk.

- Ưu tiên các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư như: Lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, năng lượng mới, công nghệ Chuỗi khối (Blockchain), lĩnh vực biến đổi khí hậu;

- Hỗ trợ, hướng dẫn các hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định; tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn về thành lập, quản lý, điều hành hoạt động của doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện việc hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng theo Dự án Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện dự án. Xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng công nghệ. Rà soát, hoàn thiện các quy định về lập và sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp theo hướng tạo sự chủ động và thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp trong sử dụng quỹ cho chuyên giao công nghệ, nghiên cứu và phát triển.

- Khảo sát, đánh giá hiện trạng, năng lực công nghệ và nhu cầu đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp, lộ trình đổi mới công nghệ để định hướng nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ trong các ngành, lĩnh vực, địa phương và doanh nghiệp.

- Giao Sở Khoa học và Công nghệ giúp UBND tỉnh hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này; định kỳ hàng năm (trước ngày 01/12) tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả, đánh giá tình hình triển khai thực hiện cho Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì tham mưu lộ trình, kế hoạch phát triển hạ tầng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh chú trọng các giải pháp ứng dụng công nghệ điện toán đám mây, cơ sở dữ liệu lớn. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa công nghệ thông tin - truyền thông và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định, đảm bảo an toàn, đồng bộ và sẵn sàng kết nối liên ngành, liên vùng và thông suốt từ Trung ương đến địa phương và tham mưu kế hoạch thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/06/2020 về việc Quyết định Phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025,

định hướng đến năm 2030” tại tỉnh cho phù hợp.

- Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ quan báo chí, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Triển khai Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý vào quản lý cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk, đồng thời kết hợp triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm tăng cường hiệu quả sử dụng các sản phẩm của dự án, phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước và phục vụ nhân dân.

- Triển khai các đường truyền Internet với băng thông rộng chất lượng cao trên toàn tỉnh tới tất cả các thôn, buôn, làng, trường học, bệnh viện, trung tâm cộng đồng, bảo đảm tính liên tục và dự phòng. Nghiên cứu, xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp tư nhân có đủ năng lực tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác cho chuyển đổi số.

- Thực hiện phổ cập kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng cho người dân. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, xây dựng văn hóa số trong cộng đồng.

- Triển khai mô hình thành phố thông minh tại thành phố Buôn Ma Thuột trên một số lĩnh vực có thế mạnh của địa phương, như: Du lịch thông minh, Chính quyền điện tử, Quy hoạch cơ sở hạ tầng đô thị, Thành phố an toàn, Giáo dục thông minh, Y tế thông minh...

- Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm thường xuyên rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin về cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố cập nhật thông tin về cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình.

3. Sở Công Thương

- Xác định, lựa chọn, đề xuất các chiến lược, chương trình hành động, kế hoạch, các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Công Thương nhằm chủ động nắm bắt cơ hội, đưa ra các giải pháp thiết thực tận dụng tối đa các lợi thế, giảm thiểu những tác động tiêu cực của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại tỉnh theo yêu cầu Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng khoa học công nghiệp lần thứ tư.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch hành động của ngành Công Thương thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Khuyến khích các doanh nghiệp tăng cường tỷ lệ tự động hóa trong các nhà máy.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương cấp huyện của tỉnh tham mưu đầu tư phát triển các cụm công nghiệp; phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh tham mưu đầu tư phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh để phục vụ cho phát triển công nghiệp của tỉnh theo hướng hài, hòa đồng bộ với các tỉnh, thành phố trong vùng và cả nước.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ ngành có liên quan triển khai các nhiệm vụ, dự án Chương trình..., nhiệm vụ của ngành Công Thương.

- Thực hiện hướng dẫn các doanh nghiệp đang hoạt động hoặc thành lập mới trên địa bàn tỉnh, đáp ứng tiêu chí theo quy định tại Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN ngày 15/11/2011 của Bộ Khoa học và Công nghệ “Quy định về việc xác định tiêu chí dự án ứng dụng công nghệ cao, dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao được đầu tư tại Việt Nam”.

- Phối hợp với cơ quan chức năng của tỉnh đề xuất việc bổ sung chính sách ưu đãi, khuyến khích thu hút đầu tư đối với các ngành nghề ứng dụng công nghệ cao, công nghệ thân thiện môi trường, sản xuất thiết bị phục vụ lĩnh vực công nghệ, năng lượng tái tạo, công nghệ thông tin, công nghệ số hóa,... vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm của ngành để tổ chức triển khai phù hợp với xu thế phát triển của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Rà soát, đánh giá các Đề án, dự án, chương trình chuyên ngành đã được phê duyệt, đề xuất điều chỉnh, bổ sung xây dựng mới các Đề án, dự án, chương trình chuyên ngành hiện hành không còn phù hợp.

- Xem xét việc triển khai nhân rộng các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Trong lĩnh vực lâm nghiệp cần triển khai ứng dụng công nghệ viễn thám, thiết bị bay chụp chuyên dụng thu thập dữ liệu giám sát biến động tài nguyên rừng phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng có hiệu quả.

- Tổ chức triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, đề án phát triển cà phê bền vững; xác định rõ các sản phẩm đặc trưng của tỉnh; thực hiện đề án mỗi xã phường một sản phẩm.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ gồm: Nghị quyết số 19/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

- Căn cứ nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Sở Kế hoạch và đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành lập Quy hoạch tỉnh đảm bảo tiến độ và nội dung theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ, nhất quán Luật Doanh nghiệp và các Nghị định hướng dẫn thi hành trong việc giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với công tác hậu kiểm doanh nghiệp. Phát triển mạng lưới đổi mới sáng tạo tại địa phương. Có cơ chế cho doanh nghiệp nhà nước thực hiện đầu tư nghiên cứu phát triển công nghệ, đầu tư mạo hiểm, đầu tư vào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn những nội dung liên quan đến sự tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì tổ chức các hoạt động quảng bá, kêu gọi để thu hút các dự án đầu tư vào địa bàn tỉnh, đặc biệt là các dự án trong lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ sinh học; lĩnh vực năng lượng, vật liệu mới, nông nghiệp công nghệ cao...

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng các giải pháp, chỉ đạo trong toàn ngành, triển khai thực hiện việc đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy; tăng cường tu vấn chọn trường cho học sinh cuối cấp và phụ huynh phù hợp với xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Mở rộng và nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin trong các trường phổ thông đáp ứng yêu cầu của xu thế phát triển cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Xây dựng giải pháp và có những biện pháp trong công tác chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động sáng tạo khoa học kỹ thuật trong các cơ sở giáo dục; tăng cường giáo dục và tạo môi trường để học sinh, sinh viên có những kỹ năng, kiến thức cơ bản, tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với những yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; nghiên cứu, tham mưu, ứng dụng Chương trình dạy học online cho một số cấp học trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chỉ đạo các trường Cao đẳng, trung cấp do ngành quản lý, thực hiện đào tạo nghề theo hướng đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; tổ chức đào tạo các ngành nghề liên quan đến những tiến bộ công nghệ của Cách mạng công nghiệp thứ tư nhằm thuận lợi cho việc tiếp thu, làm chủ và khai thác vận hành hiệu quả công nghệ.

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách, giải pháp khắc phục, giảm thiểu tác động, ảnh hưởng của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tới cơ cấu thị trường lao động, an sinh xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và

tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp.

- Phát triển mạnh đào tạo nghề và đào tạo kỹ năng đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở đào tạo nghề liên doanh, liên kết với doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để mở các ngành đào tạo cần thiết; có chính sách hỗ trợ cho lao động khi tham gia đào tạo lại, đào tạo nâng cao chuyên môn và kỹ năng để chuyển đổi công việc.

- Xây dựng và triển khai các chương trình cải thiện kỹ năng số, kỹ năng sáng tạo của lực lượng lao động trong tất cả các lĩnh vực với hình thức phù hợp. Nhà nước có chính sách hỗ trợ cho người lao động khi tham gia đào tạo lại chuyên môn và kỹ năng để chuyển đổi công việc.

8. Sở Giao thông Vận tải

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ GIS để nâng tầm quản lý, liên kết các tuyến đường tỉnh trong công tác quản lý giao thông. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan, phát triển thông tin điện tử thành công giao tiếp với các tổ chức, cá nhân.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm của ngành để tổ chức triển khai phù hợp với yêu cầu của địa phương và xu thế phát triển của Cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư.

- Triển khai ứng dụng công nghệ cao vào công tác chuyên môn từ thẩm định thiết kế, giám sát và thi công công trình đến việc ứng dụng các loại vật liệu công nghệ mới vào xây dựng các công trình giao thông đường bộ.

9. Sở Y tế

- Triển khai đồng bộ hệ thống thông tin quản lý bệnh viện, trong đó có tích hợp hệ thống quản lý xét nghiệm với hệ thống quản lý tại các bệnh viện; kết xuất được thông tin khám chữa bệnh bảo hiểm y tế theo yêu cầu đầu ra do Bộ Y tế ban hành và kết nối liên thông dữ liệu phục vụ công tác giám định với cơ quan Bảo hiểm xã hội.

- Triển khai xây dựng và vận hành hệ thống tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung trong các phần mềm ứng dụng: phần mềm dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 các thủ tục hành chính y, dược và phần mềm quản lý tổng thể bệnh viện, phần mềm quản lý về lĩnh vực y tế dự phòng; phần mềm quản lý tài sản ngành y tế.

10. Sở Tài chính

- Trên cơ sở các chính sách thuế, tài chính nhằm khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho các hoạt động đổi mới công nghệ, nghiên cứu phát triển và đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ thông tin và các công nghệ tiên tiến khác, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các ngành liên quan tham mưu văn bản triển khai thực hiện tại địa phương phù hợp thực tế, khả năng cân đối ngân sách và đúng quy định, nhằm mang lại hiệu quả thiết thực.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Quỹ đầu tư phát triển tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ vào điều kiện ngân sách địa phương, tham mưu việc đầu tư vào doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo cho phù hợp với quy định của Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ và chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan tổng hợp tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch mang tính đột phá, đặc thù nhằm nâng cao năng lực tiếp cận của Cách mạng công nghiệp thứ tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

11. Sở Nội vụ

- Chủ trì triển khai và thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ và đạo đức đội ngũ công chức, viên chức, người lao động để bảo đảm có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ theo tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp.

- Tiếp tục tham mưu xây dựng chính sách thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao về tham gia công tác tại địa phương. Nguồn nhân lực cho hoạt động khoa học và công nghệ.

- Tiếp tục tập trung đôn đốc quyết liệt việc triển khai quy định thực hiện cơ chế một cửa và công tác cải cách hành chính.

12. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các ngành tham mưu xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý cho việc triển khai các mô hình mới về kiểm soát ô nhiễm môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu và nước biển dâng, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường, các chỉ tiêu cụ thể cho đánh giá công nghệ xử lý chất thải; xây dựng được cơ chế, chính sách và tổ chức triển khai thực hiện để thu thập, tạo lập, quản lý toàn diện nguồn tài nguyên số về tài nguyên và môi trường, phục vụ cho mục tiêu quản lý “không gian phát triển” của địa phương. Tạo lập hành lang pháp lý để phát triển dịch vụ nội dung số về tài nguyên và môi trường.

13. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 175-KH/TU ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Tỉnh ủy Đắk Lắk và Kế hoạch này bằng các hình thức phù hợp và phong phú.

14. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện những nhiệm vụ, nội dung công việc được giao tại ngành, địa phương mình; tập

trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện trước ngày 20 tháng 11 cho Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại tỉnh Đắk Lắk theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 175-KH/TU ngày 08/6/2020 của Tỉnh ủy Đắk Lắk, các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh. /*ngp*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Hà

PHỤ LỤC DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ DỰ KIẾN

Ban hành kèm theo Quyết định số **1675**/QĐ-UBND ngày **28** tháng 7 năm 2020

TT	Tên nhiệm vụ dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai dự kiến	Ghi chú
I	CÁC SỞ, NGÀNH				
1	Tổ chức thực hiện 02 nhiệm vụ KH&CN hỗ trợ các doanh nghiệp đưa nền tảng IoT vào quá trình sản xuất; Đề án quy hoạch mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ công lập giai đoạn 2021 - 2030 tầm nhìn 2050.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	2020-2025	Sự nghiệp khoa học và công nghệ
2	Nghiên cứu, thiết kế và xây dựng hệ thống truyền thông radio số đồng nhất 03 cấp phục vụ đổi mới công nghệ thông tin, truyền thông tại tỉnh Đắk Lắk và khu vực Tây Nguyên	Học viện Bưu chính viễn thông	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin Truyền thông, Đài truyền hình Đắk Lắk	2019 - 2021	Nguồn kinh phí Trung ương và địa phương đổi ứng đang triển khai
3	Tổ chức một số cuộc Hội thảo làm rõ về tầm quan trọng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan Ban, ngành của tỉnh	Hàng năm	Vốn ngân sách
4	Nghiên cứu ứng dụng, phát triển và chuyển giao một số công nghệ chủ chốt của công nghiệp 4.0 mà Việt Nam có lợi thế để tạo ra các sản phẩm trong sản xuất - kinh doanh và dịch vụ như: y tế, du lịch, nông nghiệp, công nghiệp chế biến và chế tạo, giáo dục - đào tạo và dạy nghề, giao thông, xây dựng, thông tin - truyền thông, tài nguyên - môi trường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan ban, ngành của tỉnh	Hàng năm	Vốn ngân sách
5	Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ điều hành, quản lý hành chính công tỉnh Đắk Lắk;	Sở Thông tin và Truyền thông	Các tổ chức, cá nhân tham gia	2020 - 2022	Vốn ngân sách
6	Xây dựng hệ thống hỗ trợ giáo dục thông minh trực tuyến 4.0 cho các cấp học trên toàn tỉnh Đắk Lắk	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức, cá nhân tham gia	2021-2023.	Vốn ngân sách
7	Xây dựng hệ thống hỗ trợ giao tiếp tự động Hành chính	Sở Thông tin và	Các tổ chức, cá	2022-2024	Vốn ngân sách

TT	Tên nhiệm vụ dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai dự kiến	Ghi chú
	công kết nối người dân Doanh nghiệp Chính quyền (AI chatbot) trong thời đại 4.0 dựa trên nền tảng Trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data).	Truyền thông	nhân tham gia		
8	Xây dựng số hóa cơ sở dữ liệu về dân tộc phục vụ mục đích bảo tồn, tuyên truyền, phổ biến kiến pháp luật trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức, cá nhân tham gia	2021-2023	Vốn ngân sách sự nghiệp KH&CN
9	Nghiên cứu xây dựng hệ thống thiết bị y khoa thông minh dựa vào bản đồ thực tế ảo tăng cường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức, cá nhân tham gia	2022-2024	Vốn ngân sách sự nghiệp KH&CN
10	Nghiên cứu xây dựng hệ thống thống phân tích đám đông trong giám sát sự tác động của thành phố thông minh dựa trên thị giác máy.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức, cá nhân tham gia	2023-2025	Vốn ngân sách sự nghiệp KH&CN
11	Xây dựng cơ sở dữ liệu truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức, cá nhân tham gia	2020-2023	Vốn ngân sách sự nghiệp KH&CN
12	Nghiên cứu xây dựng mô hình quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về nông nghiệp thông minh và chống chịu biến đổi khí hậu (Climate-Smart Agriculture) tại tỉnh Đắk Lắk	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức, cá nhân tham gia	2021-2023	Vốn ngân sách sự nghiệp KH&CN
13	Xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về các loại bệnh cây trồng, phục vụ việc phát hiện sớm, cảnh báo các dịch bệnh cây trồng dựa trên công nghệ trí tuệ nhân tạo, xử lý ảnh cho phát triển nông nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức, cá nhân tham gia	2022-2024	Vốn ngân sách sự nghiệp KH&CN
14	Xây dựng hệ thống Data lake phục vụ lưu trữ tập trung, đồng bộ và chuẩn hoá dữ liệu cho các sở ban ngành trong địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức, cá nhân tham gia	2022-2025	Vốn ngân sách sự nghiệp KH&CN
15	Triển khai 02 dự án ứng dụng nền tảng IoT để kiểm soát các vùng nuôi trồng và chăn nuôi	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Các tổ chức, cá nhân tham gia	2020-2023	Vốn ngân sách kết hợp xã hội hóa

TT	Tên nhiệm vụ dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai dự kiến	Ghi chú
16	Đề xuất các giải pháp ứng dụng công nghệ điện toán đám mây, bigdata (cơ sở dữ liệu lớn) vào các dự án công nghệ thông tin của tỉnh để quản lý cơ sở dữ liệu trong khối cơ quan hành chính	Sở Thông tin và Truyền Thông	Các sở, ngành, địa phương liên quan	2020-2023	Vốn ngân sách
17	Tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ nhận dạng và phân tích dữ liệu vào các trạm thu phí để đảm bảo các giải pháp thu phí hợp lý, an toàn và thông suốt cho các trạm thu phí trên địa bàn tỉnh	Sở Giao thông vận tải	Chủ đầu tư BOT giao thông trên địa bàn	2020-2023	Vốn ngân sách, xã hội hóa
18	Căn cứ Nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Sở Kế hoạch và đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành lập Quy hoạch tỉnh đảm bảo tiến độ và nội dung theo quy định; tham mưu bổ sung các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch có tích hợp các nền tảng của công nghiệp 4.0 đặc biệt là công nghệ số.	Sở kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, UBND cấp huyện	2020 - 2025	Ngân sách nhà nước
19	Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông	Cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội	2020-2025	Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác.
20	Đề án xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2020-2025, định hướng 2030, tầm nhìn 2045	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	2020-2025	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa
21	Tham mưu các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo và khởi nghiệp kinh doanh trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương.	Hàng năm	Ngân sách nhà nước
II	MỘT SỐ DOANH NGHIỆP ĐIỂN HÌNH				

TT	Tên nhiệm vụ dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai dự kiến	Ghi chú
22	Triển khai ứng dụng kỹ thuật số mức độ cao để thực hiện sản xuất thông minh cho 01 nhà máy thuộc hệ thống của công ty	Quỹ khoa học và Công nghệ của tỉnh	Sở Khoa học và công nghệ; các tổ chức có liên quan	2020 – 2022	Vốn của doanh nghiệp; các nguồn hỗ trợ khác từ ngân sách
23	Triển khai ứng dụng kỹ thuật số mức độ cao để thực hiện sản xuất thông minh cho 01 nhà máy thuộc hệ thống của công ty từ Quỹ khoa học và Công nghệ của tỉnh	Quỹ khoa học và Công nghệ của tỉnh	Sở Khoa học và công nghệ; các tổ chức có liên quan	2022– 2025	Vốn của doanh nghiệp; các nguồn hỗ trợ khác từ ngân sách
III	UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ				
24	Rà soát điều chỉnh các quy hoạch phát triển hạ tầng đô thị có tính đến các giải pháp cho thành phố thông minh	UBND thành phố Buôn Ma Thuột	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	2020 - 2025	Ngân sách nhà nước
25	Tích hợp các giải pháp truyền thông vào quá trình phát triển đô thị theo hướng thông minh	UBND các huyện, thị xã	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	2020 - 2025	Ngân sách nhà nước